

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 21/2023/HS-ST

Ngày 19-07-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nước

Ông Phạm Phi Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải, Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 19/2023/TLST- HS ngày 26 tháng 6 năm 2023. Cán bộ Công an hỗ trợ tại điểm cầu thành phần là ông Nguyễn Trường Giang – Đội Tổng hợp Công an thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm C, phường A, thị xã D, tỉnh Trà V; Nơi cư trú: khóm C, phường A, thị xã D, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc S, sinh năm 1960 (chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1960; vợ Trần Thị H, sinh năm 1987 (sống như vợ chồng) ; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 18/01/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải ra Quyết định áp dụng biện pháp xử L hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Ngày 04/4/2023 bị tạm giữ đến ngày 10/4/2023 bị cáo bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 04/4/2023 bị cáo Võ Văn N đi bộ từ nhà thuộc khóm 2, phường 2 thị xã Duyên Hải đến nhà Phạm Thành L, sinh năm 1979, ở ấp Cồn Trúng, xã Trường Long Hoà chơi. Trên đường đi, bị cáo gặp và rủ người bạn chỉ biết tên L ở Trà V, không rõ họ và địa chỉ cụ thể uống nước ở một quán ven đường. Trong lúc ngồi nói chuyện, bị cáo có hỏi xin L một tép ma túy để sử dụng vì bị cáo không còn tiền. Lúc này, L đưa cho bị cáo 01 tép ma túy thì bị cáo lấy và giấu vào trong túi quần. Sau đó, bị cáo nhờ L chở đến nhà của Phạm Thành L chơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo đến nhà nhưng không có L1 ở nhà mà chỉ gặp Võ Tấn V, sinh năm 1974, cư trú ấp C, xã D cũng là bạn của bị cáo quen biết trước đó. Bị cáo và V ngồi nói chuyện đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L1 đi công việc về gặp bị cáo và V đang ở nhà. Bị cáo rủ L1 và V vào bên trong phòng nhà của L1 để sử dụng ma túy. Khi bị cáo cùng L1 và V đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái của bị cáo Núi có 01 bịch nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt, bị cáo khai là ma túy nên cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 01 túi nylon màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt để tiến hành trưng cầu giám định.

Vật chứng thu giữ: Tinh thể rắn sau giám định có khối lượng 0,1126 gam được để trong túi niêm phong số 226/M ghi ngày 10/4/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà V và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh; Võ Thanh Sơn; 01 chai nhựa, loại chai sting trong suốt, nắp chai có gắn ống hút và cây nỏ bằng thủy tinh.

Tại Bản Kết luận giám định số 226 ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà V đã kết luận: Tinh thể rắn trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng **0,1221 gam**.

Đối với việc bị cáo giấu ma túy trong người, thì L1 và V không biết. Khi bị cáo rủ vào phòng sử dụng ma túy thì L1 và V mới biết nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L1 và V.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Võ Văn N về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn N khai nhận hành vi đã tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Bị cáo thống nhất kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà V.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: Tinh thể rắn sau giám định có khối lượng 0,1126 gam được để trong túi niêm phong số 226/M ghi ngày 10/4/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà V và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh; Võ Thanh Sơn; 01 chai nhựa, loại chai sting trong suốt, nắp chai có gắn ống hút và cây nỏ bằng thủy tinh.

Bị cáo Núi thống nhất theo bản luận tội của Kiểm sát viên, không phát biểu ý kiến tranh luận.

Bị cáo Núi nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/4/2023, tại nhà của Phạm Thành L thuộc ấp C, xã T, thị xã D. Bị cáo Núi cất giấu trong người 01 bịch nylon bên trong có chứa 0,1221 gam tinh thể rắn được giám định là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Võ Văn N tàng trữ ma túy có khối lượng 0,1221 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà V và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Võ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất mức độ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Võ Văn N là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là

hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản L của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và L1 ích của cộng đồng. Xét nhân thân bị cáo là xấu và nay lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cất giấu với mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy đủ định lượng quy định của tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Ngày 07/12/2022 sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường 2 thị xã Duyên Hải đề nghị áp dụng biện pháp xử L hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 18/01/2023 Toà án ra Quyết định áp dụng biện pháp xử L hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng nhưng bị cáo không chấp hành tại cơ sở cai nghiện theo quy định mà đã trốn ra khỏi cơ sở cai nghiện. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động, đã có 02 lần chấp hành xong hình phạt tù nhưng bị cáo không tu chí làm ăn, trở thành người công dân tốt. Bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử L vật chứng: Tinh thể rắn sau giám định có khối lượng 0,1126 gam được để trong túi niêm phong số 226/M ghi ngày 10/4/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà V và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh; Võ Thanh Sơn; 01 chai nhựa, loại chai sting trong suốt, nắp chai có gắn ống hút và cây nỏ bằng thủy tinh.

[7] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử L vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04/4/2023.

2. Về xử L vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

Tinh thể rắn sau giám định có khối lượng 0,1126 gam được để trong túi niêm phong số 226/M ghi ngày 10/4/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà V và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh; Võ Thanh Sơn; 01 chai nhựa, loại chai sting trong suốt, nắp chai có gắn ống hút và cây nỏ bằng thủy tinh.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thi, miễn, giảm, thu thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kê từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải
- STP tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Trung